

¹²TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA THÔNG TIN, THƯ VIỆN



BÀI THI KẾT THÚC MÔN

**KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ VÀO HOẠT ĐỘNG
PHỔ BIẾN THÔNG TIN TẠI TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI**

Sinh viên thực hiện: Vũ Đình Nghĩa
Lớp: QLTT10A
Đơn vị: Khoa Thông tin, Thư viện

HÀ NỘI 2022

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

CNTT: Công nghệ thông tin

CT/TW: Chỉ thị trung ương

CP: Chính phủ

QĐ-TTg: Quyết định thủ tướng

RFID: Công nghệ định dạng bằng sóng Radio

ICT: Công nghệ thông tin và truyền thông

DOS: Disk Operating System

TED: TED Engineering Documents JSC

TG: Thời gian

CV: Công việc



tác phẩm này được chia sẻ với các điều khoản của [giấy phép Creative Commons Ghi công 4.0 Quốc tế](#)

MỤC LỤC

Các mục	Trang
Danh mục các từ viết tắt	2
Mở đầu	4
I, Mục tiêu của kế hoạch	6
II, Các giải pháp công nghệ được lựa chọn	7
III, Các nhiệm vụ của kế hoạch	11
IV, Thời gian, tiến độ thực hiện và kinh phí của bản kế hoạch	13
KẾT LUẬN	17
TÀI LIỆU THAM KHẢO	18



MỞ ĐẦU

Công nghệ ngày nay không còn là một khái niệm xa lạ, với những thành tựu của các cuộc cách mạng công nghiệp từ 1.0 đến 4.0 đã tác động đến mọi mặt, lĩnh vực, đời sống xã hội toàn cầu.

Tại Việt Nam, Đảng và Nhà nước đã nhận thức được vai trò, tác động, giá trị đem lại của sự ứng dụng công nghệ được thể hiện qua các văn bản chỉ đạo, chỉ thị như:

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ VII nhấn mạnh: “Ứng dụng CNTT trong tất cả các lĩnh vực kinh tế quốc dân, tạo ra sự chuyển biến rõ rệt về năng suất, chất lượng và hiệu quả của nền kinh tế... Hình thành mạng thông tin quốc gia liên kết với một số mạng thông tin quốc tế” ...
- Nghị quyết 49/CP ngày 04/08/1993 của Chính phủ về phát triển CNTT ở nước ta và những việc cụ thể cần tiến hành trong những năm 90
- Chỉ thị 58 CT/TW ngày 17/10/2000 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.
- Luật Công nghệ thông tin năm 2006 và các văn bản hướng dẫn quy định về hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT, các biện pháp bảo đảm ứng dụng và phát triển CNTT, quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT.
- Bên cạnh đó, Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IX khẳng định: “phải tổ chức hệ thống thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, các thư viện điện tử theo hướng hiện đại hóa”
- Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI trong chiến lược phát triển khoa học, công nghệ cũng nhấn mạnh: “đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, tăng cường hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ ...”

Đại hội XIII của Đảng đã đặc biệt nhấn mạnh chủ trương chuyển đổi số đối với phát triển đất nước. Và tại Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022, Thủ tướng Chính phủ quyết định lấy ngày 10 tháng 10 hằng năm là Ngày Chuyển đổi số quốc gia. Đây là một quyết định đúng hướng thể hiện rõ được sự sang suốt và đúng đắn trong chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.

Trung tâm thông tin-thư viện là cầu nối tri thức tới mọi công dân cũng không nằm ngoài sự ứng dụng công nghệ để đáp ứng nhu cầu của thực tiễn



Trường Đại học Văn Hóa Hà Nội được thành lập vào ngày 26/3/1959. Trải qua hơn 60 năm phát triển trường đã đào tạo ra hàng ngàn cán bộ có trình độ chuyên môn cao về lĩnh vực Văn hóa và trở thành ngôi trường top đầu cả nước về lĩnh vực Văn hóa – trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Để có được thành quả đó thì không thể không nói đến vai trò của Trung tâm thông tin – thư viện nhà trường là cây cầu đến với tri thức thúc đẩy sự học tập và nghiên cứu của sinh viên, cán bộ nhà trường

Theo quyết định thành lập số 1412 QĐ/VHTT ngày 22 tháng 7 năm 1998 của Bộ Văn hoá- Thông tin, Thư viện trường đã tách khỏi phòng Khoa học, trở thành Trung tâm thông tin, thư viện, đánh dấu sự trưởng thành và mở ra khả năng phát triển của thư viện, phục vụ cho sự nghiệp đào tạo của Nhà trường.

Ưu điểm của Trung tâm thông tin- thư viện Trường Đại học Văn hóa Hà Nội là có hệ thống tài liệu phong phú, đa dạng phù hợp với nhu cầu tin của giảng viên, cán bộ, sinh viên. Trang bị cơ bản đầy đủ cơ sở vật chất – kỹ thuật phục vụ hoạt động quản trị của thư viện. Ngoài ra, đội ngũ cán bộ của Trung tâm thông tin thư viện có năng lực, trình độ cao, thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Nhược điểm của Thư viện đó là: Thư viện còn vận hành chủ yếu theo phương thức thủ công, truyền thống, các trang thiết bị kỹ thuật còn nhiều hạn chế. Đối với hoạt động phổ biến thông tin của thư viện có thể nói là có chất lượng thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu tin cao của sinh viên và cán bộ trong trường

Và với sự phát triển không ngừng và những đòi hỏi của thực tiễn, Nhà trường và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã quyết định xây dựng một Trung tâm thông tin-thư viện mới hứa hẹn là Thư viện chất lượng cao phục vụ sinh viên và cán bộ nhà trường trong quá trình học tập, nghiên cứu.

Hiện tại Thư viện đã có xây dựng bước đầu cơ sở vật chất, dự kiến năm 2024 sẽ được đưa vào hoạt động chính thức. Thư viện mới có quy mô rộng lớn, vốn tài liệu khổng lồ, do đó hoạt động phổ biến thông tin phức tạp đòi hỏi cần công nghệ phù hợp và nguồn nhân lực chất lượng để đáp ứng.

Với những lý do trên em xin lựa chọn mục tiêu “Tăng cường ứng dụng công nghệ vào hoạt động phổ biến thông tin tại trung tâm thông tin thư viện Trường Đại học Văn Hóa Hà Nội”



NỘI DUNG

I, Mục tiêu của kế hoạch

1, Mục tiêu tổng thể

Tăng cường ứng dụng công nghệ vào hoạt động phổ biến thông tin tại trung tâm thông tin thư viện Trường Đại học Văn Hóa Hà Nội

2, Mục tiêu cụ thể

- Trả tài liệu 24/7: Bạn đọc có thể đến trả các tài liệu mượn vào bất cứ thời gian nào mà không cần sự có mặt của nhân viên thư viện.
- Mượn trả tài liệu tự động: bạn đọc có thể tự mượn, trả tài liệu một cách tự động mà không cần đến nhân viên thư viện
- Thiết lập cổng thông tin của thư viện: Mỗi một bạn đọc sẽ có một tài khoản trên cổng thông tin. Bạn đọc có thể truy cập từ mọi nơi với mọi phương tiện kết nối mạng để truy xuất các thông tin của bản thân như các thông tin về nguồn tài liệu, các dịch vụ của thư viện thư viện và đồng thời cũng thể đăng ký làm thẻ bạn đọc trực tuyến, đăng ký mượn tài liệu qua cổng thông tin. Và nhân viên thư viện cũng có thể gia hạn sử dụng tài liệu số, tài liệu truyền thống, truyền thông thư viện, ...
- Cảnh báo an ninh tài liệu tự động: Trong môi trường vật lý, khi bạn đọc cầm tài liệu ra khỏi thư viện mà chưa đăng ký mượn thì hệ thống cổng an ninh cảnh báo sẽ phát tín hiệu cảnh báo yêu cầu bạn đọc làm thủ tục đăng ký mượn
- Tự động thống kê số lượng bạn đọc sử dụng đến thư viện và số lượng tài nguyên thông tin truyền thống trong thư viện: Sau mỗi định kỳ nhân viên thư viện có thể thống kê bạn đọc và số lượng tài liệu truyền thống trong thư viện một cách tự động qua hệ thống cổng an ninh và thiết bị quét tài liệu



II, Các giải pháp công nghệ được lựa chọn

1, RFID

Thư viện mới được xây dựng ước có khoảng hơn 20000 tài nguyên thông tin truyền thống, do đó việc lưu thông lượng tài liệu lớn như vậy rất phức tạp.

Lưu thông tài liệu thì ta có thể ứng dụng công nghệ mã vạch, công nghệ từ tính và công nghệ RFID. Nhưng ở đây tôi xin đề xuất ứng dụng công nghệ RFID bởi:

- Công nghệ mã vạch và công nghệ từ tính chỉ nhận dạng được một đối tượng với một thiết bị đọc trong một lần quét. Còn công nghệ RFID có thể đọc được nhiều đối tượng với một thiết bị đọc trong một lần quét. Với lượng lớn tài nguyên thông tin truyền thống và bạn đọc của thư viện thì việc lưu thông cần phải có tốc độ nhanh và chính xác nên cần phải ứng dụng công nghệ RFID mà không thể ứng dụng công nghệ mã vạch hay công nghệ từ tính.
- Đối với dịch vụ lưu thông tài liệu thì thông tin cần mã hóa trên đối tượng ít nên chip RFID hoàn toàn có đủ dung lượng để mã hóa.

Cảnh báo an ninh tài liệu tự động và tự động thống kê số lượng bạn đọc sử dụng đến thư viện và số lượng tài nguyên thông tin truyền thống trong thư viện thì ta có thể ứng dụng công nghệ từ tính và công nghệ RFID:

- Công nghệ từ tính có thể thống kê được số lượng bạn đọc sử dụng đến thư viện và tự động cảnh báo an ninh tài liệu. Nhưng lại không thể thống kê được số lượng tài liệu trong thư viện một cách nhanh chóng và chỉ biết được số lượng bạn đọc mà không biết được chính xác bạn đọc ấy là ai



- Công nghệ RFID không những có thể thống kê số lượng bạn đọc mà còn thống kê được chính xác bạn đọc ấy là ai và tốc độ thống kê số lượng tài nguyên thông tin truyền thống nhanh hơn rất nhiều khi so với công nghệ từ tính. Do đó ứng dụng công nghệ RFID sẽ phù hợp và hiệu quả với thư viện mới của nhà trường - một thư viện hiện đại với chất lượng cao.

Thêm một lý do nữa nên ứng dụng công nghệ RFID là công nghệ RFID ngày nay được ứng dụng rất phổ biến trong nhiều quản trị nhiều lĩnh vực và giá thành cũng đã giảm đi rất nhiều so với hơn một thập kỷ trước nên nhà trường hoàn toàn có đủ kinh phí để ứng dụng công nghệ RFID vào hoạt động thông tin của thư viện

2, ICT

Để ứng dụng công nghệ vào hoạt động phổ biến thông hiệu quả thì không thể thiếu hạ tầng ICT gồm:

- Hạ tầng máy tính: phổ biến hiện nay đều vận hành theo mô hình Client-Sever, tức là mô hình Khách-chủ gồm hai loại máy trạm và máy chủ:
 - + Với máy trạm: thì thư viện mới sẽ cần khoảng 20 máy trạm với cấu hình cơ bản để vận hành hệ thống
 - + Với máy chủ: dù nhà trường có tới 3 máy chủ nhưng các máy chủ này đã và đang phục vụ cho các hoạt động khác của nhà trường, nếu dùng các máy chủ này vào hoạt động phổ biến thông tin của thư viện thì sẽ gây quá tải các máy chủ này và độ trễ xử lý lớn. Nếu đầu tư máy chủ mới thì sẽ rất tốn kém mà để chưa chắc hoạt động ổn định. Ngày nay xu hướng trên thế giới và trong nước là thuê sử dụng máy chủ từ bên ngoài, vừa có thể giảm chi phí khi không phải đầu tư máy chủ mà sự hoạt động của các máy chủ chuyên dụng này thường rất ổn định. Do đó tôi xin đề xuất nhà trường nên thuê sử dụng máy chủ từ bên ngoài.
- Hệ thống mạng:



tác phẩm này được chia sẻ với các điều khoản của [giấy phép Creative Commons Ghi công 4.0 Quốc tế](https://creativecommons.org/licenses/by/4.0/)

Thư viện mới sẽ cần thiết lập các đường truyền tín hiệu mạng và các thiết bị mạng như Switch, Router, ...

- Hệ thống phần mềm:

- Đối với phổ biến tài nguyên thông tin truyền thống thì ta có thể ứng dụng phần mềm tư liệu và phần mềm quản trị tích hợp:

- + Phần mềm tư liệu là phần mềm dùng để quản lý các tài nguyên thông tin truyền thống, phần mềm đời đầu từ thập niên 60 của thế kỷ trước, được UNESCO ấn hành và cung cấp miễn phí cho các nước đang phát triển. Vì là phần mềm đời đầu nên phần mềm này còn rất đơn giản, chạy trên môi trường DOS và chỉ sử dụng để quản lý tài liệu mà không thể quản lý người dùng nên ít được sử dụng hiện nay do sự lạc hậu, không đáp ứng được những yêu cầu mới trong hoạt động phổ biến thông tin. Do đó phần mềm này không thể đáp ứng được yêu cầu của thư viện mới

- + Phần mềm quản trị tích hợp là phần mềm giúp tự động hóa quy trình nghiệp vụ thư viện và triển khai các sản phẩm dịch vụ thư viện. Phần mềm này có khả năng thực hiện toàn bộ các chức năng quản lý thông tin thư viện. Do đó mà phần mềm này phù hợp các mục tiêu của thư viện mới trong hoạt động phổ biến thông tin. Vậy thư viện mới nên ứng dụng phần mềm quản trị tích hợp và phổ biến tài nguyên thông tin truyền thống.

Phần mềm tích hợp thì cũng có rất nhiều nhà cung cấp nhưng để hoạt động phổ biến thông tin của thư viện hiệu quả nhất thì tôi xin đề xuất sử dụng phần mềm quản trị tích hợp Virtua của VTLS INC Hoa Kỳ. Phần mềm này có giá khá cao nhưng vẫn nằm trong khả năng tài chính của trường và quan trọng hơn để triển khai hoạt động phổ biến tài liệu truyền thống hiệu quả thì nhà trường cần xây dựng phần mềm này

- Để phổ biến tài nguyên thông tin số thì chắc chắn phải ứng dụng phần mềm quản trị tài nguyên thông tin số. Và ở đây tôi xin đề xuất sử dụng phần mềm mã nguồn mở Dspace. Vì các cán bộ thông tin thư viện



của nhà trường có trình độ chuyên môn cao và nhà trường cũng đã sử dụng phần mềm Dspace từ năm 2014 trong việc xây dựng thư viện số quản trị các thông tin nội sinh.

- Để thiết lập một cổng thông tin thư viện thì cần phải ứng dụng phần mềm tìm kiếm tập trung để kết nối đến các cơ sở dữ liệu lại với nhau để phục vụ người dùng tin và nhân viên thư viện sử dụng. Các cơ sở dữ liệu cần được kết nối với cổng thông tin là cơ sở dữ liệu thư mục người dùng, cơ sở dữ liệu thư mục tài liệu truyền thống và cơ sở dữ liệu toàn văn, thư mục tài liệu số.

Phần mềm tìm kiếm tập trung cũng có nhiều nguồn cung cấp như Primo được cung cấp bởi tập đoàn Ex Libris của Isarel thông qua nhà phân phối tại Việt Nam: Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại và thông tin kỹ thuật (TED), giải pháp này bao gồm các phân hệ Primo Central Index: Phân hệ dịch vụ chỉ mục tập trung tích hợp các nguồn tài nguyên thông tin điện tử, in ấn được cung cấp bởi các thư viện. Tuy nhiên phần mềm này có giá thành rất cao so với khả năng tài chính của trường. Do đó trong kế hoạch này tôi xin đề xuất sử dụng phần mềm mã nguồn mở Vufind được phát triển bởi trường đại học Villanova năm 2010 tại Hoa Kỳ cho phép người dùng tìm kiếm các nguồn tài liệu trên một giao diện duy nhất và vượt trội hơn giao diện cổ điển Opac. Các cán bộ thư viện của trường có trình độ chuyên môn cao về lĩnh vực thông tin thư viện nên hoàn toàn có thể ứng dụng được phần mềm mã nguồn mở Vufind.

3, Các công nghệ và thiết bị khác

Để hoạt động phổ biến thông tin tốt nhất tại môi trường vật lý của thư viện ngoài công nghệ RFID và ICT thì cũng cần trang bị các thiết bị cảm biến khác như: thiết bị cảm biến không khí, thiết bị cảm biến ánh sáng, thiết bị cảm biến độ ồn, thiết bị cảm biến nhiệt độ ... và thiết bị số hóa



tác phẩm này được chia sẻ với các điều khoản của [giấy phép Creative Commons Ghi công 4.0 Quốc tế](https://creativecommons.org/licenses/by/4.0/)

III, Các nhiệm vụ của kế hoạch

1. Xây dựng chính sách thông tin của thư viện

Đây là nhiệm vụ đầu tiên bắt buộc phải làm để thực hiện bản kế hoạch.

Mỗi một tài liệu đều được cần xây dựng một chính sách cụ thể với từng đối tượng người dùng. Bao gồm các vấn đề như:

- + Ai là người được phép sử dụng tài liệu này
- + Tài liệu này cho phép người dùng sử dụng trong bao lâu
- + Các mức xử phạt khi người dùng vi phạm quy định của thư viện
- + Các đối tượng người dùng mà thư viện hướng tới là những ai
-

2. Xây dựng cơ sở dữ liệu

- + Xây dựng cơ sở dữ liệu thư mục tài nguyên thông tin truyền thống
- + Xây dựng cơ sở dữ liệu thư mục tài nguyên thông tin số
- + Xây dựng cơ sở dữ liệu người dùng
- + Xây dựng cơ sở dữ liệu toàn văn tài nguyên thông tin số

3. Trang bị hạ tầng ICT

3.1 Hệ thống máy tính

3.1.1 Máy chủ



Máy chủ được thuê từ Công ty Cổ phần giải pháp mạng trực tuyến Việt Nam, có trụ sở Hà Nội tại số 451 Vũ Tông Phan, Thanh Xuân, Hà Nội

3.1.2 Máy trạm

Mua 20 máy trạm với cấu hình cơ bản có thể truy cập vào hệ thống của thư viện

3.2 Hệ thống mạng

Trang bị các thiết bị mạng như Switch, Router, ... và thiết lập các đường truyền tín hiệu mạng

3.3 Hệ thống phần mềm

3.3.1 Phần mềm quản trị tích hợp

Thiết lập phần mềm quản trị tích hợp Virtua của VTLS INC Hoa Kỳ

3.3.2 Phần mềm quản tài nguyên thông tin số

Số hóa các tài nguyên thông tin truyền thống về định dạng PDF rồi biên mục cùng với các tài liệu số lên thư viện số Huc.dspace.vn

3.3.3 Phần mềm tìm kiếm tập trung

Thiết lập phần mềm tìm kiếm tập trung Vufind của trường đại học Villanova Hoa Kỳ

4. Công nghệ RFID

Để ứng dụng công nghệ RFID thì cần trang bị các hạng mục sau:

- Thẻ RFID: Mua khoảng 10000 thẻ RFID bị động
- Thiết lập trạm lập trình RFID
- Thiết lập trạm lưu thông RFID: trạm người dùng tự thao tác thông qua hệ thống mượn trả tự động



- Thiết lập hệ thống trả tài liệu 24/7: qua viện sử dụng giá sách thông minh Intech
- Thiết lập hệ thống công an ninh
- Mua thiết bị kiểm kê PDA

5. Đào tạo nhân lực

Đào tạo người dùng thư viện và cán bộ thư viện

6. Các công nghệ và thiết bị khác

Thiết lập thiết bị cảm biến ánh sáng

Thiết lập thiết bị cảm biến độ ồn

Thiết lập thiết bị cảm biến nhiệt độ

Thiết lập thiết bị cảm biến không khí

Mua thiết bị số hóa tài liệu

IV, Thời gian, tiến độ thực hiện và kinh phí của bản kế hoạch

Bản kế hoạch được thực hiện trong vòng 12 tháng từ tháng 1 năm 2023 đến tháng 12 năm 2023 với tiến độ thực hiện như sau như sau:

TG	Từ	Từ	Từ	Thán	Thán	Từ	Từ	Kinh
	t	th	t	g	g	t	t	p
	h	án	h	7	8	h	h	hí
	á	g	á			á	á	th
	n	3	n			n	n	ực
CV	g	đế	g			g	g	hi
	1	n	5			9	1	ện
	đ	th	đ			đ	1	
	ế	án	ế			ế	đ	
	n		n			n	ế	



	t h á n g 2	g 4	t h á n g 6			t h á n g 1 0	n t h á n g 1 2	
Xây dự ng C ST T	Thực hiện							0 VNĐ
Thiết lậ p hệ th ón g m ạ n g và hệ		Thực hi ện						320 tri ệu V N Đ ch o m ua m áy



th ón g m áy tín h								tr ạ m và th uê sử d ụ n g m áy ch ủ nă m đầ u
Thiết lậ p hệ th ón g ph			Thực h iệ n					2 tỷ V N Đ ch o th iế



ần m ề m qu ản trị tíc h hợ p Vi rtu a và ph ần m ề m tì m ki ế m tậ p									t lâ p p hà n m ề m q uả n trị tí ch h ợ p V irt ua
--	--	--	--	--	--	--	--	--	---



tác phẩm này được chia sẻ với các điều khoản của [giấy phép Creative Commons Ghi công 4.0 Quốc tế](https://creativecommons.org/licenses/by/4.0/)

tru ng V u fi nd								
Xây dự ng cá c C S D L ng ườ i dù ng và tài liệ u				Thực h i ệ n				0 VNĐ d o cá n b ộ th ư vi ện th ực hi ện
Mua th ê					Thực h i			120 tri ệu



tác phẩm này được chia sẻ với các điều khoản của [giấy phép Creative Commons Ghi công 4.0 Quốc tế](https://creativecommons.org/licenses/by/4.0/)

R FI D và thi ết lậ p trạ m lậ p trì nh R FI D					ệ n			V N Đ ch o m ua 1 0 0 0 0 th ẻ R FI D bị đ ộ n g và th iế t lậ
--	--	--	--	--	--------	--	--	--



tác phẩm này được chia sẻ với các điều khoản của [giấy phép Creative Commons Ghi công 4.0 Quốc tế](https://creativecommons.org/licenses/by/4.0/)

									p tr ạ m lậ p trì n h R FI D
Thiết lậ p trạ m lư u th ôn g, hệ th ôn g trả						Thực h iệ n		20	tri ệu V N Đ ch o th iế t lậ p tr ạ



T L 24 /7, hệ th ón g cổ ng an ni nh								m lư u th ô n g, 5 0 tri ệu V N Đ ch o th iế t lậ p hệ th ón g tr
--	--	--	--	--	--	--	--	--



tác phẩm này được chia sẻ với các điều khoản của [giấy phép Creative Commons Ghi công 4.0 Quốc tế](https://creativecommons.org/licenses/by/4.0/)

								ả T L 2 4/ 7 và 3 0 tri ệu V N Đ ch o th iế t lậ p hệ th ố n g cổ
--	--	--	--	--	--	--	--	---



tác phẩm này được chia sẻ với các điều khoản của [giấy phép Creative Commons Ghi công 4.0 Quốc tế](https://creativecommons.org/licenses/by/4.0/)

								n g a n n h
Mua thi ết bị ki ể m kê P D A, thi ết bị số hó a, thi ết lậ p							Thực h iệ n	100 tri ệ u V N Đ



tác phẩm này được chia sẻ với các điều khoản của [giấy phép Creative Commons Ghi công 4.0 Quốc tế](https://creativecommons.org/licenses/by/4.0/)

cá c thi ết bị cả m bi ến án h sá ng , nh iệt độ , kh ôn g kh í, độ òn								
Đào tạo ng	Trong suốt cả 12 tháng thực hiện kế hoạch							



tác phẩm này được chia sẻ với các điều khoản của [giấy phép Creative Commons Ghi công 4.0 Quốc tế](https://creativecommons.org/licenses/by/4.0/)

ườ i dù ng	
Tổng ki nh ph í củ a bả n kế ho ạc h	2640000000 VNĐ Hai tỷ sáu trăm bốn mươi triệu Việt Nam đồng

KẾT LUẬN

Công nghệ ngày nay đã trở thành một nguồn lực quan trọng không thể thiếu của mỗi một tổ chức. Với trung tâm thông tin thư viện trường Đại học Văn Hóa Hà Nội thì việc ứng dụng công nghệ vào hoạt động quản trị thông tin thư viện là một xu hướng tất yếu phải được diễn ra. Việc ứng dụng các công nghệ vào hoạt động phổ biến thông tin – khâu công việc cuối cùng của hoạt động quản trị thông tin thư viện sẽ giúp tăng cường phát triển các dịch vụ thông tin thư viện như dịch vụ lưu thông tài liệu, cung cấp tài liệu, phổ biến thông tin chọn lọc, truyền thông thư viện, ... Qua đó sẽ nâng cao được uy tín và hình ảnh



tác phẩm này được chia sẻ với các điều khoản của [giấy phép Creative Commons Ghi công 4.0 Quốc tế](https://creativecommons.org/licenses/by/4.0/)

của thư viện, thu hút bạn đọc để thư viện thực sự trở thành giảng đường thứ hai của sinh viên trường Đại học Văn Hóa Hà Nội.

Bản kế hoạch sẽ khả thi nếu được đáp ứng các điều kiện cần và đủ đã nêu ra, do đó mong bản kế hoạch được phê duyệt vào sớm đưa vào thực hiện để hoạt động phổ biến thông tin của thư viện trường Đại học Văn Hóa Hà Nội trở nên thực sự hiệu quả trong thời đại xã hội thông tin như hiện nay.

3

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. <https://huc.edu.vn/c/5434/Trung-tam-Thong-tin-thu-vien>
2. Nguyễn Văn Thiên, *Những vấn đề cần quan tâm khi xây dựng thư viện số và những kinh nghiệm từ thực tiễn xây dựng thư viện số tại trường Đại học Văn Hóa Hà Nội*
https://repository.vnu.edu.vn/flowpaper/simple_document.php?subfolder=50/29/13/&doc=5029135090073226295070340454639605586&bitsid=b186f0c5-4948-4a64-ae1f-d10639d72cd1&uid=
3. Lê Kim Hoàn, *Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động của trung tâm thông tin-tư liệu, Trường Đại học Hàng Hải*
https://dulieu.itrithuc.vn/media/dataset/2020_08/ky_01036.pdf
4. Lê Thị Tuyết Mai, *Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin thư viện tại trung tâm thông tin thư viện trường Đại học Luật Hà Nội*
<https://123docz.net/document/4902537-ung-dung-cong-nghe-thong-tin-trong-hoat-dong-thong-tin-thu-vien-tai-trung-tam-thong-tin-thu-vien-truong-dai-hoc-luat-ha-noi.htm>
5. Đoàn Phan Tân, *Các phần mềm ứng dụng trong hoạt động thông tin – thư viện và yêu cầu xây dựng các tiêu chí đánh giá*



<http://dlib.huc.edu.vn/bitstream/123456789/8018/1/C%C3%81C%20PH%E1%BA%A6N%20M%E1%BB%80M%20E1%BB%A8NG%20D%E1%BB%A4NG%20TRONG%20HO%E1%BA%A0T%20%C4%90%E1%BB%98NG%20TH%C3%94NG%20TIN%20-%20TH%C6%AF%20VI%E1%BB%86N%20V%C3%80%20Y%C3%8AU%20C%E1%BA%A6U%20X%C3%82Y%20D%E1%BB%B0NG%20C%C3%81C%20TI%C3%8AU%20CH%C3%8D%20%C4%90%C3%81NH%20GI%C3%81.pdf>

6. IDT, *Phần mềm tìm kiếm tập trung Vufind*

<https://idtvietnam.vn/phan-mem-tim-kiem-tap-trung-vufind>



tác phẩm này được chia sẻ với các điều khoản của [giấy phép Creative Commons Ghi công 4.0 Quốc tế](#)